

Số: /BC-CC

Quảng Trị, ngày tháng 6 năm 2023

BÁO CÁO
CÔNG TÁC AN TOÀN THỰC PHẨM 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

Kính gửi: Cục An toàn thực phẩm

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Hành chính

- Dân số (người): 647.790 (cập nhật ngày 10/12/2021)
- Diện tích (Km²): 4.739,8
- Số xã/phường/thị trấn: 125
- Số huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh: 10 (có 01 huyện đảo)

2. Thống kê nguồn lực quản lý ATTP tuyến tỉnh:

- Tên đơn vị (Chi cục/Ban Quản lý ATTT tỉnh/TP): Chi cục ATVSTP Quảng Trị
- Địa chỉ: Số 32 Trần Hưng Đạo, TP. Đông Hà, Quảng Trị
Số nhà: 32 Đường phố: Trần Hưng Đạo Phường: 1
TP: Đông Hà, Tỉnh: Quảng Trị
Điện thoại: 0233.3556.249. Website: <http://antoanthucpham.quangtri.gov.vn>
Email: chicucativstpqt@gmail.com

3. Lãnh đạo đơn vị

Chức danh	Họ và tên	Số điện thoại
Chi cục trưởng	Hoàng Đình Ân	0913.446.195
Phó Chi cục trưởng	Lê Quốc Dũng	0917.101.579
Tổng (1)	2	

4. Số lượng cán bộ, công chức, viên chức theo phòng/ban thuộc đơn vị

Tên phòng	ĐVT	Số lượng (người)
(1) Phòng Hành chính-Tổng hợp	Người	3
(2) Phòng Nghiệp Vụ	Người	5
(3) Phòng Thanh Tra	Người	3
Tổng (2)		11
Tổng cộng (1+2)		13

5. Trình độ học vấn cán bộ, công chức, viên chức (ghi số người vào cột tương ứng)

(1) Sau đại học	3
-----------------	---

(2) Đại học	9
(3) Cao đẳng trở xuống	-
(4) Khác (ghi rõ), lái xe	1

6 Trụ sở làm việc của đơn vị (đánh dấu vào ô tương ứng)

(1) Trụ sở công vụ
(2) Nhà đi thuê/mượn	x
(3) Nhà kiên cố (nhà cấp 3, 2 và 1)
(4) Nhà tạm (nhà cấp 4)
Tổng diện tích mặt bằng (m ²)	727,2 m ²
Diện tích phòng làm việc (m ²)	300 m ²

7 Phương tiện, thiết bị tin học của đơn vị

Tên phương tiện, thiết bị	Số lượng	Được cấp	Loại ≥ 7 chỗ
(1) Ô tô công tác (chiếc)	01	01	05 chỗ, Bán tải
(2) Ô tô chuyên dụng (chiếc)	0	0	-
(3) Máy tính (chiếc)	12	0	Máy tính để bàn

3. Thông tin số cơ sở thực phẩm:

T	T	Nội dung	Tuyến xã				Tuyến huyện				Tuyến tỉnh			
			Tổng số cơ sở trên địa bàn xã	Số cơ sở thuộc quản lý của UBND xã	Số cơ sở có GCN đủ điều kiện	Tổng số cơ sở phải cấp GCN do UBND xã quản lý	Tổng số cơ sở trên địa bàn huyện	Số cơ sở thuộc quản lý của UBND huyện	Số cơ sở có GCN đủ điều kiện	Tổng số cơ sở phải cấp GCN do UBND huyện quản lý	Tổng số cơ sở trên địa bàn toàn tỉnh	Số cơ sở thuộc quản lý của UBND tỉnh	Số cơ sở có GCN đủ điều kiện	Tổng số cơ sở phải cấp GCN do UBND tỉnh quản lý
1		Cơ sở sản xuất thực phẩm (bao gồm cả cơ sở và sản xuất vừa kinh doanh)	162	5	4	5	162	1	1	1	162	156	121	153
2		Cơ sở kinh doanh thực phẩm	1	0	0	0	1	0	0	0	1	1	1	1
3		Cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống	4.113	2.543	65	190	4.113	1.425	517	787	4.113	145	67	71
4		Cơ sở kinh doanh thức ăn đường phố	706	706	0	0	706	0	0	0	706	0	0	0
Tổng cộng			4.982	3.254	69	195	4.982	1.426	518	788	4.982	302	189	225

Nhận xét tóm tắt: Tổng số cơ sở thực phẩm trên địa bàn toàn tỉnh do ngành Y tế quản lý là: 4.982 cơ sở, số cơ sở thuộc quản lý tại: tuyến xã có 3.254 cơ sở, tuyến huyện có 1.426 cơ sở, tuyến tỉnh 302 cơ sở. Số cơ sở có GCN đủ điều kiện / Tổng số cơ sở phải cấp GCN: Tuyến xã: 69/195 (35,38 %), tuyến huyện: 518/788 (65,7%), tuyến tỉnh: 189/225 (84%).

II. CÔNG TÁC BẢO ĐẢM AN TOÀN THỰC PHẨM

1. Công tác tham mưu, quản lý, chỉ đạo, điều hành

*** Chi cục ATVSTP đã tham mưu giúp Sở Y tế trình UBND tỉnh ban hành:**

Kế hoạch số 112/KH-UBND ngày 12/5/2023 của UBND tỉnh về Triển khai thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 21/10/2022 của Ban Bí thư về tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới.

*** Chi cục ATVSTP đã tham mưu giúp BCĐLN về VSATTP tỉnh ban hành:**

Kế hoạch số 86/KH-BCĐLNVSATTP ngày 14/12/2022 về Triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân 2023; Kế hoạch số 50/KH-BCĐ ngày 01/3/2023 về triển khai công tác hậu kiểm về an toàn thực phẩm năm 2023 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. Kế hoạch số 25/KH-BCĐ ngày 27/3/2023 của Ban chỉ đạo liên ngành VSATTP tỉnh về việc triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2023.

*** Chi cục ATVSTP đã tham mưu giúp Sở Y tế ban hành:**

Quyết định số 2822/QĐ-SYT ngày 29/12/2022 Quyết định Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về ATTP tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh và nhập khẩu thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân 2023. Kế hoạch số 30/KH-SYT ngày 03/4/2023 về Phối hợp triển khai tổ chức Lễ phát động “Tháng hành động vì ATTP” năm 2023 tại Thành phố Đông Hà; Quyết định số 261/QĐ-SYT ngày 19/4/2023 về kiểm tra việc chấp hành các quy định của Pháp luật về an toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh và nhập khẩu thực phẩm trong Tháng hành động vì ATTP năm 2023. Kế hoạch số 42/KH-SYT ngày 30/5/2023 về Triển khai thực hiện Kế hoạch 112/KH-UBND ngày 12/5/2023 của UBND tỉnh, triển khai thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 21/10/2022 của Ban Bí thư về tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới.

*** Chi cục ATVSTP đã ban hành:**

Quyết định số 24/QĐ-CC ngày 05/4/2023 Thành lập Hội đồng thẩm định quy trình, nội dung thẩm định cơ sở sản xuất nước uống đóng chai do Chi cục ATVSTP Quảng Trị quản lý; Quyết định số 23/QĐ-CC ngày 05/4/2023 Thành lập Hội đồng thẩm định ban hành quy trình kiểm tra, hậu kiểm tại Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Quảng Trị. Quyết định số 26/QĐ-CC ngày 12/4/2023 về Kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất nước uống đóng chai đợt 1. Quyết định số 44/QĐ-CC ngày 15/5/2023 về Kiểm tra đợt xuất việc chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm tại các cơ sở đã có thông báo ngưng hoạt động, cơ sở thẩm định chưa đạt điều kiện để sản xuất nước uống đóng chai và chưa được cấp phép để hoạt động trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. Quyết định số 45/QĐ-CC ngày 16/5/2023 về Thành lập đoàn điều tra, xử lý và khắc phục ngộ độc thực phẩm. Quyết định số 50/QĐ-CC ngày 29/5/2023 về việc kiểm tra việc khắc phục những tồn tại của 10 cơ sở sản xuất nước uống đóng chai. Quyết định số 52/QĐ-CC ngày 02/6/2023 v/v Thành lập đoàn Giám sát ATTP phục vụ các

hoạt động kỷ niệm 50 năm ngày ra mắt Trụ sở Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam (06/6/1973-06/6/2023). Quyết định số 53/QĐ-CC ngày 06/6/2023 v/v Thành lập đoàn Giám sát ATTP phục vụ tổ chức Phiên chợ sản phẩm đặc trưng, sản phẩm OCOP tỉnh Quảng Trị năm 2023 tại huyện Hướng Hóa.

Kế hoạch số 03/KH-CC ngày 03/02/2023 về Kế hoạch hoạt động đảm bảo an toàn thực phẩm năm 2023. Kế hoạch số 12/KH-CC ngày 21/02/2023 về Kế hoạch triển khai công tác truyền thông đảm bảo ATTP năm 2023. Kế hoạch số 23/KH-CC ngày 02/6/2023 về đảm bảo an toàn thực phẩm phục vụ tổ chức Phiên chợ sản phẩm đặc trưng, sản phẩm OCOP tỉnh Quảng Trị năm 2023 tại huyện Hướng Hóa.

*** Huyện, thị xã, thành phố:**

100% BCĐLN về VSATTP tuyến huyện và tuyến xã đã ban hành Kế hoạch Triển khai công tác đảm bảo an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân năm 2023 ¹. Kế hoạch và các văn bản chỉ đạo “Triển khai tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2023” ².

T T	Nội dung hoạt động	Tuyển xã (1)		Tuyển huyện (2)		Tuyển tỉnh (3)		Cộng (1+2+3)
		Số xã thực hiện/Tổng số xã	Số lượng	Số huyện thực hiện/Tổng số huyện	Số lượng	Số lượng	Ghi chú	
1	BCĐLN ATTP phường/ xã/ quận/ huyện/tỉnh/thành phố do Chủ tịch UBND làm Trưởng ban	125/125	125	9/9	9	0		134
2	Họp BCĐLN ATTP	122/125	122	9/9	9	1		132
3	Hội nghị triển khai, tổng kết của BCĐ	55/125	55	4/9	4	1		60

2. Hoạt động thông tin, truyền thông:

¹ TP. Đông Hà: Kế hoạch số 16/KH-BCĐ ngày 28/12/2022, Vĩnh Linh: Kế hoạch số 12/KH-BCĐ, ngày 19/12/2022, Gio Linh: Kế hoạch số 101/KH- BCĐLNATTP ngày 29/12/2022, Triệu Phong: Kế hoạch số 199/KH-BCĐ ngày 22/12/2022, TX Quảng Trị: Kế hoạch số 87/KH-BCĐ ngày 19/12/2022, Hải Lăng: Kế hoạch số 07/KH-BCĐ ngày 19/12/2022, Cam Lộ: Kế hoạch số 07/KH-BCĐ ngày 19/12/2022, ĐaKông: Kế hoạch số 06/KH-BCĐ ngày 29/12/2022, Hướng Hóa: Kế hoạch số 32/KH-BCĐLNVSATTP ngày 26/12/2022.

² TP. Đông Hà: Kế hoạch số 03/KH-BCĐ ngày 04/4/2023; Cam Lộ: Kế hoạch số 02/KH-BCĐ ngày 30/3/2023; Gio Linh: Kế hoạch số 23/KH-BCĐ ngày 30/3/2023; TX. Quảng Trị: Kế hoạch số 24/KH-BCĐLNVSATTP ngày 31/3/2023; ĐaKông: Kế hoạch số 40/KH-BCĐ ngày 04/4/2023; Hải Lăng: Kế hoạch số 31/KH-BCĐ ngày 21/4/2023; Hướng Hóa: Kế hoạch số 08/KH-BCĐLNVSATTP ngày 30/3/2023; Vĩnh Linh: Kế hoạch số 06/KH-BCĐ ngày 29/3/2023; Triệu Phong: Kế hoạch số 71/KH-BCĐ ngày 06/4/2023.

TT	Nội dung hoạt động	Tuyển xã (1)		Tuyển huyện (2)		Tuyển tỉnh (3)		Tổng (1+2+3)	
		Số buổi/lớp /tin/xã	Số lượng	Số buổi/lớp/ tin/huyện	Số lượng	Số buổi/lớp /tin	Số lượng	Số buổi/lớp /tin	số lượng
1	Nói chuyện (buổi/tổng số người dự)	150	3.494	0	0	0	0	150	3.494
2	Hội thảo/Tập huấn (lớp/tổng số người dự)	3	156	12	528	3	237	18	921
3	Phát thanh loa, đài (xã thực hiện/ Lướt phát)	242	3.357	8	58	3	35	253	3.450
4	Truyền hình (buổi,tọa đàm,phóng sự/ Lướt phát)	0	0	2	6	4	12	6	18
5	Báo viết (tin, bài/ lướt đăng)	2	2	9	29	18	27	29	58
6	Băng rôn, khẩu hiệu (số xã thực hiện/ cái)	170	179	13	111	21	54	204	344
7	Áp-phích/Posters (số xã thực hiện/tờ)	70	202	3	53	1	240	74	495
8	Pano (cái)	0	0	0	0	1	1	1	1
9	Tờ gấp/tờ rơi (số xã thực hiện/tờ)	137	7.891	5	3.615	1	9.000	143	20.506
10	Đĩa tuyên truyền (số xã thực hiện/cái)	5	5	0	0	1	2	6	7
11	Xe tuyên truyền (số xã thực hiện/số lướt)	1	1	4	5	1	2	6	8
12	Số chợ được tuyên truyền hướng dẫn (tổng số chợ/Lướt tuyên truyền)	51	165	11	31	1	5	63	201
13	Tư vấn trực tiếp (thanh kiểm tra, giám sát) (đợt/tổng số cơ sở tuyên truyền, tư vấn)	182	2.614	36	753	4	122	222	3.489
14	Số cơ sở được giám sát (đợt/cơ sở giám sát)	28	228	18	427	1	90	47	745

Trong 6 tháng đầu năm, Ngành Y tế đã triển khai các hoạt động truyền thông một cách đồng bộ với nhiều hình thức cụ thể như sau: Đã tổ chức 3 hội nghị triển khai tháng hành động (huyện Vĩnh Linh, Gio Linh, Cam Lộ), 02 lễ phát động (tại thành phố Đông Hà và huyện ĐaKrong); Phối hợp với Đài phát thanh truyền hình Quảng Trị phát thanh trực tiếp hướng dẫn công tác đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm trong mùa hè và triển khai các giải pháp tăng cường công tác quản lý nhà nước cũng như chủ động phòng ngừa các vụ ngộ độc thực phẩm đối với loại hình nấu ăn lưu động, đưa 18 lướt tin trên Đài truyền hình, 3.659 lướt phát trên Đài phát thanh, loa tuyên truyền, xe tuyên truyền ở các chợ, thôn, xã; Viết và gửi đăng 58 lướt tin bài viết trên Báo Quảng Trị, các bản tin Sở Y tế, Trang điện tử, Facebook, Zalo của các ngành, các đơn vị... treo 344 khẩu hiệu vượt đường, 495 Áp phích, cấp phát 20.506 tờ rơi. Triển khai tuyên truyền lồng ghép trong nói chuyện với 3.494 người trong các buổi họp thôn, bản; Tổ chức 18 lớp tập huấn,

hội thảo về công tác quản lý tại các bếp ăn thể trường học cho 921 người quản lý bếp ăn trường học, quản lý an toàn thực phẩm, người tham gia trực tiếp chế biến sản xuất thực phẩm.

Ngoài ra thông qua các hoạt động giám sát, kiểm tra ngành Y tế đã triển khai truyền thông trực tiếp các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm đến 3.489 lượt cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

3. Hoạt động thanh tra, kiểm tra:

TT	Nội dung	Tuyến tỉnh	
		Số lượng	Ghi chú
1	Số lượng đoàn thanh tra, kiểm tra:	07	
2	Tổng số cơ sở được thanh tra, kiểm tra	52	Lượt kiểm tra
3	Tổng số sản phẩm được thanh tra, kiểm tra	20	
4	Tổng số cơ sở vi phạm		
4.1	Vi phạm về công bố sản phẩm	0	
	Số sản phẩm vi phạm/%	-	
	Tổng số tiền xử phạt (đồng)	-	
4.2	Vi phạm về chất lượng sản phẩm	0	
	Số sản phẩm vi phạm/%	-	
	Tổng số tiền xử phạt (đồng)	-	
4.3	Vi phạm về chỉ tiêu an toàn thực phẩm	0	
	Số sản phẩm vi phạm/%	-	
	Tổng số tiền xử phạt (đồng)	-	
4.4.	Vi phạm về quảng cáo thực phẩm	0	
	Số sản phẩm vi phạm/%	-	
	Tổng số tiền xử phạt (đồng)	-	
4.5	Vi phạm về điều kiện an toàn thực phẩm		
	Số cơ sở vi phạm/%	01	
	Tổng số tiền xử phạt (đồng)	22.500.000	
4.6	Vi phạm khác	0	
	Số cơ sở vi phạm/%	03	
	Tổng số tiền xử phạt (đồng)	11.618.500	

5 Kết quả chi tiết:						
TT	Nội dung	Tuyển tỉnh				Cộng
		SX thực phẩm (gồm vừa SX và vừa KD)	KD thực phẩm	KD dịch vụ ăn uống	KD thức ăn đường phố	
5.1	Tổng số cơ sở	160	0	139	0	299
5.2	Cơ sở được thanh tra, kiểm tra	31	8	13	0	52
	Đạt (<i>số cơ sở/%</i>)	29 (93.55%)	6 (75%)	12 (92.31%)	0	47 (90.38%)
	Vi phạm (<i>số cơ sở/%</i>)	0	0	0	0	0
5.3	Xử lý vi phạm	1	2	1	0	4
5.3.1	Phạt tiền:					
	- Số cơ sở:	1	2	1	0	4
	- Tiền phạt (<i>đồng</i>):	2.000.000	9.618.500	22.500.000	0	34.118.500
5.3.2	Xử phạt bổ sung:	0	0	0	0	0
	- Tước quyền sử dụng GCN	-	-	-	-	-
	+ Tước GCN cơ sở đủ điều kiện ATTP	-	-	-	-	-
	+ Tước giấy tiếp nhận đăng ký công bố	-	-	-	-	-
	+ Tước giấy xác nhận nội dung quảng cáo	-	-	-	-	-
	- Đình chỉ hoạt động;	-	-	-	-	-
	- Tịch thu tang vật...	-	-	-	-	-
5.3.3	Khắc phục hậu quả (<i>loại, trọng lượng</i>):	0	0	0	0	0
	- Buộc thu hồi	-	-	-	-	-
	- Buộc tiêu hủy	-	1	-	-	-
	- Khác (ghi rõ):.....	-	-	-	-	-
5.4	Xử lý khác	0	0	0	0	0
5.4.1	Thu hồi GCN cơ sở đủ điều kiện ATTP	-	-	-	-	-
5.4.2	Chuyển cơ quan điều tra	-	-	-	-	-

Nhận xét: Trong 06 tháng đầu năm 2023, tuyến tỉnh (Chi cục ATVSTP) đã tham mưu thành lập được 07 đoàn kiểm tra. Trong đó: số đoàn kiểm tra liên ngành là 02 đoàn và số đoàn kiểm tra chuyên ngành là 05 đoàn. Tiến hành kiểm tra 52 cơ sở thực phẩm, kết quả: 05/52 cơ sở vi phạm (chiếm 9.62%); Chi cục đã tiến hành xử phạt hành chính đối với 04 cơ sở, với tổng số tiền phạt 34.118.500 đồng (01 cơ sở sản xuất thực phẩm chuyên tuyến huyện tiếp tục kiểm tra, giám sát, báo cáo về Chi cục).

*** Kết quả hoạt động thanh tra, kiểm tra chi tiết toàn tỉnh: (có Phụ lục kèm theo)**

4. Kiểm nghiệm thực phẩm:

Hoạt động lấy mẫu kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ kiểm tra :

TT	Nội dung	Tuyến xã (1)	Tuyến huyện (2)	Tuyến tỉnh (3)	Cộng (1+2+3)
1	Xét nghiệm tại labo (Tổng số mẫu)	0	0	20	20
1.1	Hóa lý (Tổng số mẫu)	0	0	13	13
	Số mẫu đạt	0	0	13	13
	Số mẫu không đạt	0	0	0	0
1.2	Vi sinh (Tổng số mẫu)	0	0	7	7
	Số mẫu đạt	0	0	6	6
	Số mẫu không đạt	0	0	1	1
2	Xét nghiệm nhanh (Tổng số mẫu)	0	143	0	143
2.1	Hóa lý (Tổng số mẫu)	0	143	0	143
	Số mẫu đạt	0	126	0	126
	Số mẫu không đạt	0	17	0	17
2.2	Vi sinh (Tổng số mẫu)	0	0	0	0
	Số mẫu đạt	0	0	0	0
	Số mẫu không đạt	0	0	0	0
Tổng (1+2)		0	143	20	163

Trong quá trình thanh tra, kiểm tra các đoàn đã thực hiện test nhanh (hóa lý) 143 mẫu thực phẩm và dụng cụ ăn uống (bát, đĩa), kết quả: 126 mẫu đạt và 17 mẫu không đạt. Cụ thể gồm có 05/05 mẫu chảo đạt; 17/138 mẫu bát đĩa không đạt và 121/138 mẫu bát đĩa đạt. Tuyến tỉnh có thực hiện 20 mẫu xét nghiệm tại Labo, kết quả: 13/13 mẫu hóa lý đạt; 06/07 mẫu vi sinh đạt và 01/07 mẫu vi sinh không đạt chất lượng theo quy định.

5. Ngộ độc thực phẩm:

TT	Nội dung	Kết quả		So sánh
		6 tháng đầu năm 2023	Cùng kỳ năm trước	
1	Số vụ (vụ)	1	0	Tăng 1 vụ
2	Số mắc (người)	48	0	Tăng 48 người mắc
3	Số tử vong (người)	0	0	0
4	Vụ NĐTP lớn (≥ 30 người/vụ)	1	0	Tăng 1 vụ
5	Nguyên nhân (vụ)	0	0	
	- Vi sinh	1	0	Tăng 1 vụ
	- Hóa học	0	0	0
	- Độc tố tự nhiên	0	0	0
	- Không xác định	0	0	0
6	Tỷ lệ ca ngộ độc thực phẩm/100.000 dân	7,38/100.000 dân	0	Tăng 7,38/100.000 dân

Trong 6 tháng đầu năm 2023, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 01 vụ ngộ độc tại tiệc cưới ở xã Triệu Sơn, huyện Triệu Phong với tổng số người mắc là 48 người. Tỷ lệ ca ngộ độc thực phẩm/ 100.000 dân là 7,38 tăng so với cùng kỳ.

6. Số liệu cấp, thu hồi giấy xác nhận nội dung quảng cáo

TT	Tên nhóm sản phẩm	Số lượng giấy XNQC đã cấp	Số lượng giấy XNQC bị thu hồi
1	Thực phẩm dinh dưỡng y học	0	0
2	Thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt	0	0
3	Sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi	0	0

7. Số liệu sản phẩm được cấp (thu hồi) giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm; sản phẩm tự công bố; sản phẩm tự công bố bị hủy do nội dung công bố không phù hợp

7.1. Số liệu sản phẩm được cấp (thu hồi) giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm (từ ngày 01 tháng 01 năm 2023 đến ngày 20 tháng 6 năm 2023)

TT	Tên nhóm sản phẩm	Số lượng sản phẩm		Trong nước (số lượng sản phẩm)		Nhập khẩu (số lượng sản phẩm)		Ghi chú (tên trang thông tin điện tử của cơ quan tiếp nhận)
		Cấp	Thu hồi	Cấp	Thu hồi	Cấp	Thu hồi	
1	Thực phẩm dinh dưỡng Y học	0	0	0	0	0	0	0
2	Thực phẩm dành cho chế độ ăn đặc biệt	0	0	0	0	0	0	0
3	Sản phẩm dinh dưỡng dành cho trẻ đến 36 tháng tuổi	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng số sản phẩm	0	0	0	0	0	0	0

7.2. Số liệu sản phẩm tự công bố và sản phẩm tự công bố bị hủy do nội dung công bố không phù hợp (từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đến ngày 20 tháng 6 năm 2023)

TT	Tên nhóm sản phẩm	Số lượng		Trong nước		Nhập khẩu		Ghi chú (tên trang thông tin điện tử của cơ quan tiếp nhận)
		Sản phẩm tự công bố	Sản phẩm tự công bố bị hủy	Sản phẩm tự công bố	Sản phẩm tự công bố bị hủy	Sản phẩm tự công bố	Sản phẩm tự công bố bị hủy	
1	Nước uống đóng chai, nước khoáng thiên nhiên, đá thực phẩm (nước đá dùng liền và nước đá dùng để chế biến thực phẩm)	0	0	0	0	0	0	
2	Thực phẩm chức năng (Trừ các nhóm sau: 1. Thực phẩm bảo vệ sức khỏe; 2. Thực phẩm dinh dưỡng Y học; 3. Thực phẩm dành cho chế độ ăn đặc biệt; 4. Sản phẩm dinh dưỡng dành cho trẻ đến 36 tháng tuổi)	0	0	0	0	0	0	
3	Các vi chất bổ sung vào thực phẩm	0	0	0	0	0	0	

TT	Tên nhóm sản phẩm	Số lượng		Trong nước		Nhập khẩu		Ghi chú (tên trang thông tin điện tử của cơ quan tiếp nhận)
		Sản phẩm tự công bố	Sản phẩm tự công bố bị hủy	Sản phẩm tự công bố	Sản phẩm tự công bố bị hủy	Sản phẩm tự công bố	Sản phẩm tự công bố bị hủy	
4	Phụ gia, hương liệu, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm (Trừ phụ gia thực phẩm hỗn hợp có công dụng mới, phụ gia thực phẩm không thuộc trong danh mục phụ gia được phép sử dụng trong thực phẩm hoặc không đúng đối tượng do Bộ Y tế quy định)	0	0	0	0	0	0	http://antoanthucpham.quangtri.gov.vn/
5	Dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm	0	0	0	0	0	0	
6	Các sản phẩm khác không được quy định tại danh mục của Bộ Công thương và Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn	0	0	0	0	0	0	
Tổng số sản phẩm		0	0	0	0	0	0	

8. Kinh phí triển khai hoạt động về an toàn thực phẩm:

TT	Nguồn kinh phí	Số lượng (triệu đồng)	Ghi chú
1	Ngân sách từ Chương trình mục tiêu y tế - dân số	310	Theo Quyết định số 78/QĐ-SYT ngày 22/2/2023
2	Ngân sách từ địa phương	548,7	UBND tỉnh cấp kinh phí không tự chủ cấp về Chi cục ATVSTP năm 2023 (507 triệu), UBND huyện cấp kinh phí cho hoạt động ATTP (41,7 triệu)
3	Nguồn kinh phí khác (ghi rõ) - Kinh phí hỗ trợ chuyên môn: 60 triệu - Huy động khác: 6 triệu	66	
Tổng cộng		924,7	

9. Các hoạt động khác:

Hoạt động giám sát an toàn thực phẩm trên địa bàn:

Trong 6 tháng đầu năm, Ngành Y tế đã triển khai kiểm tra, giám sát các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống phục vụ Lễ hội Thống nhất non sông và khai trương mùa du lịch Quảng Trị; Lễ hội Văn hóa – Âm thực Việt Nam; Kỉ niệm 50 năm ngày ra mắt Trụ sở Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam tại huyện Cam Lộ; Tổ chức Phiên chợ sản phẩm đặc trưng, sản phẩm OCOP tỉnh Quảng Trị năm 2023 tại huyện Hướng Hóa, đồng thời tư vấn hướng dẫn hỗ trợ các đơn vị, doanh nghiệp tham gia hoạt động trưng bày, quảng bá sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc trưng tỉnh Quảng Trị năm 2023. Đã triển khai các đợt giám sát, tư vấn, hướng dẫn cho 745 cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, kinh doanh thức ăn đường phố, bếp ăn bán trú trường học.

Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố đã triển khai các đợt giám sát, tư vấn, hướng dẫn cho 745 lượt cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, kinh doanh thức ăn đường phố, bếp ăn bán trú trường học.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm, thuận lợi:

- Được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của UBND tỉnh, Ban chỉ đạo liên ngành vệ sinh ATTP tỉnh, Sở Y tế, sự phối hợp chặt chẽ của các Sở, Ban, Ngành, đoàn thể và sự hưởng ứng của quần chúng nhân dân nên công tác thông tin truyền thông trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023, Tháng hành động vì ATTP năm 2023 triển khai đa dạng, phong phú với nhiều hình thức: xây dựng phóng sự tuyên truyền, tổ chức thành công 02 Lễ phát động, 03 Hội nghị triển khai kế hoạch Tháng hành động vì ATTP, nói chuyện, tập huấn, loa tuyên truyền...tạo được sự lan tỏa mạnh mẽ trong cộng đồng.

- Ban chỉ đạo liên ngành VSATTP các cấp đã chỉ đạo triển khai thực hiện tốt Kế hoạch của Ban chỉ đạo vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh về việc triển khai trong các đợt cao điểm về ATTP; Ban hành nhiều văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ đảm bảo an toàn thực phẩm yêu cầu các đơn vị chuyên môn thực hiện các hoạt động tuyên truyền, kiểm tra và lấy mẫu thực phẩm kiểm nghiệm chất lượng an toàn thực phẩm.

- Qua công tác kiểm tra, giám sát cho thấy phần lớn các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực hiện đúng các quy định pháp luật về sản xuất, kinh doanh thực phẩm. So với những năm trước ý thức chấp hành pháp luật của người sản xuất kinh doanh thực phẩm ngày càng được nâng cao, người tiêu dùng đã biết cách lựa chọn thực phẩm an toàn, nên không xảy ra các trường hợp vi phạm nghiêm trọng về an toàn thực phẩm trên địa bàn.

- Công tác cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP và tiếp nhận hồ sơ tự công bố chất lượng sản phẩm đã được triển khai theo đúng thời gian, kế hoạch.

2. Khó khăn:

- Công tác quản lý về an toàn thực phẩm còn khó khăn như: Một số cơ sở kinh doanh thức ăn đường phố, cơ sở nhỏ lẻ kinh doanh thực phẩm theo mùa chưa quản lý được; Cơ sở kinh doanh thực phẩm thường xuyên biến động thay đổi nên khó cho công tác quản lý; Loại hình dịch vụ nấu ăn lưu động tự phát nhiều tiềm ẩn nhiều nguy cơ mất an toàn thực phẩm, đa số các cơ sở tự sơ chế, chế biến tại nhà nhưng không đảm bảo các

điều kiện an toàn thực phẩm tại khu vực sơ chế, chế biến, không thực hiện kiểm thực ba bước, không lưu mẫu thức ăn.

- Phần lớn các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực hiện đúng các quy định pháp luật về sản xuất, kinh doanh thực phẩm. Tuy nhiên, vẫn còn một số cơ sở ý thức của người sản xuất, kinh doanh chưa thay đổi vẫn còn vi phạm: vi phạm điều kiện vệ sinh cơ sở, vi phạm quy định về chất lượng, kinh doanh hàng hóa bị ẩm mốc, bụi bẩn v.v.. nhất là các cơ sở sản xuất nhỏ lẻ, sản phẩm sản xuất thủ công, theo mùa vụ.

- Trong xu thế xã hội, hoạt động thương mại điện tử ngày càng phát triển mạnh, các hình thức kinh doanh thực phẩm online bùng nổ, nhưng quy định quản lý, xử lý và truy xuất đơn vị kinh doanh còn thiếu, dẫn đến tình trạng không kiểm soát được các cơ sở kinh doanh này và chất lượng sản phẩm trên thị trường.

- Công tác xử lý vi phạm của tuyến cơ sở chưa thực sự kiên quyết, chủ yếu là nhắc nhở, chưa thực hiện xử phạt vi phạm hành chính theo quy định hiện hành.

Trên đây là Báo cáo công tác đảm bảo an toàn thực phẩm 6 tháng đầu năm 2023. Chi cục ATVSTP tỉnh Quảng Trị kính báo Cục An toàn thực phẩm./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Viện Pasteur Nha Trang;
- Sở Y tế (để b/c);
- Các phòng Chi cục;
- Website Chi cục;
- Lưu: VT, HC-TH.

CHI CỤC TRƯỞNG

Hoàng Đình Ấn

TT	Nội dung	Tuyên xã					Tuyên huyện					Tuyên tỉnh					Cộng (1+2+3)
		Sản xuất TP	KDTP	KD DVẤU	KD TẮĐ P	Cộng (1)	Sản xuất TP	KDTP	KD DVẤU	KD TẮĐ P	Cộng (2)	Sản xuất TP	KDTP	KD DVẤU	KD TẮĐ P	Cộng (3)	
	+ Giấy tiếp nhận bản đăng ký công bố SP	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	+ Giấy XNQC	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
b	Đình chỉ hoạt động	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	01	-	-	01
c	Tịch thu tang vật	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
3.3	Khắc phục hậu quả (<i>loại, trọng lượng</i>):	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Buộc thu hồi	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Buộc tiêu hủy	0	18	0	0	18	0	12	12	0	24	1	8	1	0	10	52
	Khác (ghi rõ)	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
4	Xử lý khác	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
4.1	Đình chỉ lưu hành	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
4.2	Chuyển cơ quan điều tra	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
5	Khác: (không xử lý, chỉ nhắc nhở cơ sở khắc phục các tồn tại, vi phạm)	10	188	141	120	459	0	16	40	0	56	1	0	8	0	9	524

Ghi chú: (*) Số cơ sở thuộc ngành Y tế quản lý trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.